

Số: 74 /KH-UBND

Tân Châu, ngày 12 tháng 4 năm 2022

KẾ HOẠCH

Đào tạo nghề cho lao động nông thôn năm 2022 trên địa bàn huyện Tân Châu

Thực hiện Công văn số 1099/SLĐTBOXH-DN ngày 29 tháng 3 năm 2022 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh về việc xây dựng Kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Ủy ban nhân dân huyện Tân Châu xây dựng Kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn năm 2022 trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tạo sự chuyển biến nhanh về sản xuất, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng sản xuất gắn với thị trường, cải thiện nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho lao động nông thôn. Qua đào tạo nghề, trang bị cho lao động nông thôn có tay nghề, tự tạo việc làm hoặc tìm việc làm, tăng thu nhập, góp phần đảm bảo đời sống, ổn định an ninh trật tự tại địa phương.

- Trang bị kiến thức cơ bản về kỹ năng nghề cho lao động nông thôn, giúp người lao động vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn sản xuất; tìm kiếm việc làm mới, góp phần thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu giảm nghèo, Chương trình xây dựng nông thôn mới.

2. Yêu cầu

- Công tác tuyển sinh phải đúng đối tượng theo quy định.

- Sau khi học nghề người lao động có khả năng hành nghề đã học để tạo việc làm, có thu nhập cho bản thân, gia đình và xã hội góp phần giảm tỉ lệ hộ nghèo của địa phương. Đáp ứng một phần nhu cầu thị trường lao động và quy hoạch xây dựng nông thôn mới.

- Chỉ tổ chức đào tạo nghề cho lao động nông thôn khi xác định được nơi làm việc, mức thu nhập và việc làm sau học nghề.

- Đảm bảo chất lượng và tiến độ đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Đối tượng, điều kiện hỗ trợ và quy trình lập hồ sơ

1.1. Đối tượng

- Nhóm 1: Lao động nông thôn thuộc diện hưởng chính sách ưu tiên người có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người thuộc hộ đồng bào dân tộc thiểu số; người khuyết tật có nhu cầu học nghề, hộ bị thu hồi đất...

- Nhóm 2: Người thuộc hộ cận nghèo, hộ nghèo chuẩn địa phương.

- Nhóm 3: Bộ đội xuất ngũ, lao động nông thôn khác.

1.2. Điều kiện và lao động được hỗ trợ học nghề

- Lao động nông thôn trong độ tuổi lao động (nữ từ 16 - 55 tuổi; nam từ 16 - 60 tuổi), có nhu cầu học nghề, có trình độ học vấn (riêng những người không biết đọc, viết có thể tham gia học những nghề phù hợp qua hình thức kèm cặp, truyền nghề...) và có sức khỏe phù hợp với nghề cần học.

- Ưu tiên đào tạo nghề cho nhóm 1.

- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chịu trách nhiệm về xét duyệt danh sách học viên tham dự khóa học, đảm bảo đúng đối tượng theo quy định, không để trùng lặp.

1.3. Hồ sơ xét duyệt đào tạo nghề

- Đơn xin học nghề của đối tượng có xác nhận của địa phương;

- Địa phương lập danh sách đối tượng học nghề (ghi rõ năm sinh, thành phần, đối tượng...);

- Biên bản họp xét của Ban chỉ đạo 1956 cấp xã;

- Tờ trình đề nghị mở lớp đào tạo nghề.

Toàn bộ hồ sơ gửi về cơ quan Thường trực BCD Lao động - Việc làm huyện thông qua (Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội).

- Thời gian nộp hồ sơ theo quy định cho Ban Chỉ đạo huyện chậm nhất đến hết ngày 03/5/2022. Nếu địa phương nào không có hồ sơ xem như không có nhu cầu mở lớp đào tạo nghề trong năm 2022.

2. Quy mô đào tạo

Theo Quyết định số 1069/QĐ-UBND ngày 19 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện Tân Châu về việc ban hành Kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn giai đoạn 2021 - 2025 và kết quả điều tra, khảo sát, cập nhật số liệu nhu cầu học nghề của các xã, thị trấn. Dự kiến trong năm 2022 đăng ký đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn huyện Tân Châu tổng số 20 lớp trong đó nghề nông nghiệp 17 lớp/595 học viên; nghề phi nông nghiệp 03 lớp/105 học viên.

3. Đơn vị thực hiện dạy nghề

Việc đào tạo nghề ngắn hạn cho lao động nông thôn do các cơ sở dạy nghề có đủ điều kiện tổ chức thực hiện gồm:

- Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Tân Châu.

- Công ty Cổ phần Doanh Nhân.

- Trung tâm dạy nghề lái xe trên địa bàn tỉnh.
- Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển TPA
- Trung tâm Dịch vụ Việc làm Tây Ninh.
- Đơn vị dạy nghề hợp đồng với giáo viên, kỹ sư các nông trường cao su, Trạm Khuyến nông huyện; giảng viên các trường dạy nghề trên địa bàn tỉnh.

Khuyến khích các đơn vị dạy nghề theo hình thức lưu động để tạo điều kiện thuận lợi và giảm chi phí cho người học nghề.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Dự kiến kinh phí thực hiện dự kiến trong năm 2022 là 1.242.000.000 đồng trong đó chi từ ngân sách Trung ương là 799.950.000 đồng và ngân sách địa phương là 442.200.000 đồng.

1. Thời gian học nghề, kinh phí thực hiện

Thực hiện theo Công văn số 1099/SLĐT BXH-DN ngày 29 tháng 3 năm 2022 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh về việc xây dựng Kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

2. Sử dụng kinh phí dạy nghề

Kinh phí hỗ trợ dạy nghề ngắn hạn cho lao động nông thôn được giao cho các đơn vị thực hiện sau:

- Giao Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội kinh phí nghề phi nông nghiệp.
- Giao Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn kinh phí nghề nông, lâm, ngư nghiệp.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

- Là cơ quan thường trực cho BCĐ, chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân huyện trong việc kiểm tra, thẩm định hồ sơ, danh sách đối tượng học nghề và báo cáo kết quả thực hiện cho BCĐ Lao động - Việc làm của huyện. Phối hợp với các xã, thị trấn, cơ sở dạy nghề triển khai Kế hoạch năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện; tham mưu Ủy ban nhân dân huyện quản lý nhà nước về đào tạo nghề cho lao động nông thôn; quản lý sử dụng nguồn kinh phí dạy nghề phi nông nghiệp theo Kế hoạch; thanh, quyết toán với Kho bạc Nhà nước theo quy định.

- Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn huyện tổ chức thực hiện việc khai giảng các lớp nghề, theo dõi kiểm tra giám sát trong quá trình học tập, bế giảng, cấp chứng chỉ nghề cho học viên trên địa bàn huyện và tham mưu BCĐ Lao động - Việc làm huyện báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân huyện theo định kỳ 3 tháng, 6 tháng, 9 tháng, năm.

- Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tham mưu lập kế hoạch tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá; tổng hợp báo cáo kết quả cho Ủy ban

nhân dân huyện và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Tây Ninh. Tổng hợp danh mục nghề phi nông nghiệp; nhu cầu học nghề, tổ chức dạy nghề phi nông nghiệp cho lao động nông thôn trên địa bàn huyện.

2. Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn

- Chủ động phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã hoàn chỉnh hồ sơ đăng ký mở lớp theo quy định, báo cáo cho Ủy ban nhân dân huyện (thông qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện).

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện quản lý, sử dụng, kinh phí tinh giao và tổ chức đào tạo nghề nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp theo Kế hoạch, thanh quyết toán với Kho bạc Nhà nước theo quy định.

- Phối hợp Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, tổ chức, kiểm tra, đánh giá, tổng hợp báo cáo kết quả theo định kỳ 6 tháng, 9 tháng, năm cho Ủy ban nhân dân huyện (thông qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội).

- Tiếp tục rà soát, xác định, bổ sung danh mục nghề đào tạo và nhu cầu học nghề nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp của lao động nông thôn trên địa bàn huyện, báo cáo cho Ủy ban nhân dân huyện (thông qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện).

3. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên và các cơ sở dạy nghề

- Phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn huyện, tổ chức mở lớp dạy nghề trên cơ sở hồ sơ đã được Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội kiểm tra, thẩm định; đảm bảo chất lượng đào tạo và đúng thời gian quy định.

- Tiếp nhận kinh phí và tổ chức triển khai dạy nghề cho học viên; hướng dẫn thủ tục nhập học; tổ chức kiểm tra, sát hạch trong quá trình học và cấp chứng chỉ nghề cho học viên khi bế giảng lớp học.

- Quyết toán kinh phí đào tạo nghề nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn và nghề phi nông nghiệp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội đúng nguyên tắc, chứng từ kế toán và đúng thời gian quy định theo Điều khoản ghi trong hợp đồng.

4. Ủy ban nhân dân các xã

- Ủy ban nhân dân các xã triển khai đào tạo nghề cho lao động nông thôn, tổ chức xét duyệt và chịu trách nhiệm về nhóm đối tượng theo học nghề; có đơn xin học nghề, lập danh sách và biên bản họp xét cụ thể từng người lao động, tham gia lớp học nghề theo chỉ tiêu kế hoạch đã đăng ký trong năm 2022 đảm bảo hồ sơ đăng ký mở lớp theo đúng quy định. BCD cấp xã lập Tờ trình và gửi hồ sơ về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội là đơn vị Thường trực của BCD Lao động - Việc làm huyện tổng hợp theo dõi báo cáo Ủy ban nhân dân huyện Tân Châu.

- Phối hợp với các cơ quan, đoàn thể quản lý, giới thiệu việc làm cho học viên sau đào tạo nghề, giúp người dân có việc làm ổn định, có thu nhập cải thiện cuộc sống.

- Hỗ trợ về địa điểm nơi giảng dạy lý thuyết, thực hành cho giáo viên và học viên; đảm bảo về an ninh trật tự của lớp học.

- Thời gian nộp hồ sơ từng học viên về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội đến hết ngày 03/5/2022. Nếu địa phương nào không gửi hồ sơ đúng thời gian quy định, xem như không có nhu cầu mở lớp đào tạo nghề cho lao động nông thôn trong năm 2022.

- BCD các xã có trách nhiệm báo cáo tiến độ và kết quả thực hiện về BCD Lao động - Việc làm huyện (qua phòng Lao động - Thương binh và Xã hội) định kỳ, 6 tháng, 9 tháng, năm đúng mẫu biểu, báo cáo theo định kỳ đã quy định.

5. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tham mưu Ủy ban nhân dân huyện phân bổ kinh phí hỗ trợ đào tạo cho từng ngành, nghề và bố trí phần kinh phí địa phương thực hiện kế hoạch; hướng dẫn thực hiện chính sách tài chính; kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch.

6. Đề nghị các tổ chức Đoàn thể

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, Hội Nông dân huyện, Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện, Ban chấp hành Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh huyện phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã thực hiện công tác tuyên truyền, tư vấn, vận động hội viên các tổ chức đoàn thể tham gia học nghề và giới thiệu việc làm cho học viên sau khi kết thúc đào tạo nghề, đảm bảo cho hội viên có việc làm ổn định, có thu nhập. Báo cáo kết quả thực hiện theo định kỳ hàng quý, năm cho BCD Lao động - Việc làm huyện (thông qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội).

Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo kịp thời về Ban chỉ đạo Lao động - Việc làm huyện tham mưu Ủy ban nhân dân huyện cho ý kiến.

Trên đây là Kế hoạch Đào tạo nghề cho lao động nông thôn năm 2022 trên địa bàn huyện Tân Châu. Đề nghị các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã thực hiện tốt nội dung Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở LĐTB&XH;
- UBMTTQ huyện;
- CT và các PCT UBND huyện;
- UB.MTTQ và các đoàn thể huyện;
- Các ban, ngành liên quan;
- Thành viên BCD;
- UBND các xã (thực hiện);
- LD, CV, VP.HĐND-UBND huyện;
- Lưu VP.HĐND-UBND huyện.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Phương

BẢNG ĐĂNG KÝ NGÀNH NGHỀ, ĐỐI TƯỢNG, ĐÀO TẠO NGHỀ CHO LAO ĐỘNG NÔNG THÔN NĂM 2022

Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng nămcủa UBND huyện Tân Châu

TT	Ngành nghề	Tân Hà		Tân Đông		Tân Hiệp		Tân Phú		Tân Hưng		Tân Hòa		Suối Ngõ		Suối Dây		Tân Thành		Thạnh Đông		Thị Trấn		Cộng huyện			
		Lớp	HV	Lớp	HV	Lớp	HV	Lớp	HV	Lớp	HV	Lớp	HV	Lớp	HV	Lớp	HV	Lớp	HV	Lớp	HV	Lớp	HV	Lớp	HV		
A	Nông nghiệp	2	70	2	70	2	70	1	35	1	35	1	35	2	70	1	35	1	35	2	70	1	35	-	-	17	595
1	Kỹ thuật trồng trọt	1	35	2	70			1	35	1	35									1	35	1	35			8	280
2	Kỹ thuật công nghiệp	1	35			2	70	1	35	1	35			1	35	1	35	1	35	1	35					9	315
	Phi nông nghiệp	1	35	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	3	105
1	May công nghiệp					1	35																		1	35	
2	Tin học văn phòng	1	35																							1	35
3	Kỹ thuật nấu ăn														1	35										1	35
	Tổng Cộng	3	105	2	70	3	105	1	35	1	35	2	70	1	35	2	70	1	35	2	70	1	35			20	700